

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUY PHONG
TỈNH BÌNH THUẬN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **159/2021/HSST**

Ngày: 23/12/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY PHONG, TỈNH BÌNH THUẬN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lâm Thị Mỹ Kỳ

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Nam Tiến

Bà Trần Thị Ngọc Linh

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kiêm Uyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong

Đại diện Viện kiểm sát huyện Tuy Phong tham gia phiên tòa: Ông Trương Vĩnh Vinh- Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy Pho xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 123/2021/HSST, ngày 21/10/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 151/2021/QĐXXST-HS, ngày 11/11/2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 73/2021/QĐ- HPT, ngày 26/11/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê H**, Giới tính: Nam, Sinh năm: 1989; Nơi sinh: tỉnh Bình Thuận.

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: khu phố 02, thị trấn P, huyện T, tỉnh Bình Thuận; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 2/12; Nghề nghiệp: làm biển. Cha: Lê T; Mẹ: Lê Thị H (đã chết); Anh, chị, em ruột: Có 01 người sinh năm 1988; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang tại ngoại ở khu phố 02, thị trấn P, huyện T, tỉnh Bình Thuận và có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

1/ Hồ N, sinh năm 1977; Địa chỉ: khu phố 06, thị trấn L, huyện T, tỉnh Bình Thuận (vắng mặt);

2/ Võ P, sinh năm 1993; Địa chỉ: khu phố 04, thị trấn P, huyện T, tỉnh Bình Thuận (vắng mặt);

Người làm chứng:

1/ Võ B, sinh năm 1990; Địa chỉ: khu phố 03, thị trấn P, huyện T, tỉnh Bình Thuận (vắng mặt).

2/ Nguyễn L, sinh năm 1979; Địa chỉ: khu phố 01, thị trấn L, huyện T, tỉnh Bình Thuận (vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 5/2021 Lê H đi bộ đến khu vực đồi dương thuộc thôn 01, xã H, huyện T nhìn thấy xe mô tô nhãn hiệu CYBER, biển số 86H7 – 4389 của Võ P đang dựng cách mép đường ĐT716 Chí Công - thị trấn P khoảng 50 mét, chìa khóa cắm sẵn trên ổ khóa và xung quanh không có người. H lén lút trộm cắp xe mô tô biển số 86H7 – 4389 chạy về thị trấn P sử dụng làm phương tiện chạy xe ôm. Ngày 01.7.2021 H điều khiển xe mô tô biển số 86H7 – 4389 đến nhà của Võ B gạ bán xe mô tô cho Hưng, do Hưng không có tiền nên Hưng và H thống nhất trao đổi xe mô tô biển số 86H7 – 4389 của H trộm cắp cho Hưng, Hưng giao xe mô tô loại Chaly và 150.000 đồng cho H.

Khoảng 15 giờ cùng ngày, H điều khiển xe mô tô loại Chaly không gắn biển số từ thị trấn P, huyện T theo quốc lộ 1A đến thôn 3, xã Bình Thạnh mục đích để xin đi làm biển. Khi đến khu vực Trường Trung học cơ sở Lê Văn Tám, thị trấn L, huyện T, H gặp Nguyễn L là người quen trước đó đang bán bánh mì, H gạ bán xe mô tô loại Chaly cho Lâm với giá 800.000 đồng, Lâm đồng ý giao tiền cho H, H ngồi chơi và dò hỏi nơi mua bán dâm. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày H đi bộ đến nhà nghỉ Phong Ngân tại khu phố 6, thị trấn L huyện T vào phòng tiếp khách thuê trọ nhưng không có ai nên quay ra lại. H quay ra lại nhìn thấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu Espero, biển số 86B1 – 36031 của Hồ N đang dựng trong sân nhà nghỉ, trên ổ khóa xe có cắm sẵn chìa khóa xe nên H lén lút ngồi lên xe mô tô mở khóa nổ máy xe mô tô chạy đi khoảng 2 mét thì Hồ N đang nằm trên võng nơi phòng nghỉ cách đó khoảng 3, 4 mét nhìn thấy chạy đến không chế bắt giữ H rồi trình báo Công an thị trấn Liên Hương, huyện Tuy Phong.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 63/KL-HĐĐG ngày 19.7.2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện Tuy Phong, kết luận:

+ 01 chiếc xe mô tô 02 bánh hiệu Espero màu đen đồng, với dung tích 107, biển số 86B1 – 30631 trị giá: 15.000.000 đồng/chiếc x 30% = 4.500.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 77/KL-HĐĐG ngày 26.8.2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện Tuy Phong, kết luận:

+ 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu CYBER, biển số 86H7 – 4389 trị giá: 15.000.000 đồng/chiếc x 30% = 5.000.000 đồng.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong: Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố theo Cáo trạng số: 137/QĐ/KSĐT/VKS/HS, ngày 04/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong. Đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm r, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị

cáo Lê H từ 12 đến 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Lời nói sau cùng: Bị cáo H xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Viện kiểm sát, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan điều tra – Công an huyện Tuy Phong, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định pháp luật.

[2] Về chứng cứ buộc tội bị cáo: Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa có đủ cơ sở kết luận: vào khoảng tháng 5 năm 2021 tại khu vực đồi dương thuộc thôn 01, xã H, huyện Tuy Phong do Lê H đã lén lút trộm cắp xe mô tô nhãn hiệu CYBER, biển số 86H7 – 4389 của Võ P trị giá 5.000.000 đồng, sau đó bán lại cho Võ B để thu lợi 01 xe mô tô loại Chaly và số tiền 150.000 đồng. Tiếp đến khoảng 15 giờ ngày 01.7.2021 H đã lén lút lấy trộm xe mô tô hiệu Espero màu đen đồng, biển số 86B1 – 30631 của Hồ N dựng tại nhà nghỉ Phong Ngân thuộc khu phố 6, thị trấn L, huyện T, trị giá 4.500.000 đồng nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, như lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Bị cáo là công dân có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo biết hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn có tiền tiêu xài mà không phải lao động, bị cáo đã lén lút trộm cắp tài sản của những người bị hại. Hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo đã xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác gây mất trật tự trị an tại địa phương nên cần xử lý nghiêm minh.

Bị cáo đã hai lần trộm cắp tài sản, mỗi lần đều cấu thành tội phạm, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “phạm tội từ 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn và đã tự nguyện khai ra hành vi phạm tội trước đó đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) nên cũng cần xem xét nhằm thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

Bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, tuy nhiên bị cáo phạm tội 02 lần và hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Do đó Hội đồng xét xử xét thấy rằng cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo trở thành người tốt, công dân có ích cho xã hội, đồng thời qua đó nhằm răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Đối với quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên chấp nhận toàn bộ.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng:

Sau khi định giá Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Tuy Phong đã trao trả lại chiếc xe mô tô hiệu Espero màu đen đồng, với dung tích 107, biển số 86B1 – 30631 cho Hồ N và trả lại xe mô tô nhãn hiệu CYBER, biển số 86H7 – 4389 cho Võ P là phù hợp nên không xem xét xử lý.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố bị cáo Lê H phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm r, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Lê H **12 (Mười hai)** tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

[2] Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp **200.000** đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[3] Về quyền kháng cáo: án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Tòa án ND Tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu HS.

Lâm Thị Mỹ Kỳ